

Số: 08/QĐ-TC.CĐ

Cần Thơ, ngày 28 tháng 01 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Quy định sử dụng tài chính Công đoàn

Căn cứ vào điều lệ Công Đoàn Việt Nam;

Căn cứ thông tư liên tịch số 119/2004/TTLT/BTC-TLĐLĐVN ngày 08/12/2004 của liên Bộ Tài chính-TLĐLĐVN về việc hướng dẫn trích nộp kinh phí công đoàn;

Căn cứ Hướng dẫn 826/TLĐ ngày 01/06/2009 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc đóng đoàn phí công đoàn;

Căn cứ quy định nội dung và phạm vi thu – chi ngân sách CĐCS theo quyết định 1375/QĐ-TLĐ ngày 16/10/2007 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;

Căn cứ quyết định 1262/QĐ-TLĐ ngày 19/09/2007 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc thực hiện phụ cấp kiêm nhiệm và phụ cấp trách nhiệm đối với cán bộ công đoàn và văn bản số 374/TLĐ ngày 05/03/2008 quy định bổ sung và hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp đối với CBCĐ theo quyết định 1262/QĐ-TLĐ;

Căn cứ biên bản cuộc họp BCH Công đoàn Trường, ngày 20 tháng 01 năm 2011 thống nhất thông qua Quy định sử dụng tài chính Công đoàn cơ sở Trường Cao đẳng Cơ điện và Nông nghiệp Nam Bộ nhiệm kỳ 2010- 2012;

Xét đề nghị của Ban tổ chức, Ban tài chính Công đoàn cơ sở Trường,

BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN VÀ NÔNG NGHIỆP NAM BỘ

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định sử dụng tài chính Công đoàn nhiệm kỳ 2010- 2012 kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quy định này làm cơ sở để Quản lý, thanh toán quyết toán và kiểm soát các khoản thu, chi trong phạm vi tài chính Công đoàn Trường. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày kí.

Điều 3. Các Ban tài chính, Tổ chức, Phong trào, Kiểm tra, các Tổ Công đoàn bộ phận và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận :

- Như điều 3;
- Đảng Ủy, BGH, CĐ NN&PTNT (Báo cáo);
- Lưu VT;

**T/M BCH CÔNG ĐOÀN TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**

Đã ký

HỒ VĂN CHƯƠNG

QUY ĐỊNH SỬ DỤNG TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 08 /QĐ-TC.CĐ ngày 28 tháng 01 năm 2011)

Ban Chấp hành Công đoàn Trường Cao đẳng Cơ điện và Nông nghiệp Nam Bộ (gọi tắt là Ban Chấp Hành Công đoàn Trường) nhiệm kỳ 2010 – 2012 ban hành Quy định sử dụng tài chính Công đoàn Trường như sau:

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Công đoàn cơ sở Trường Cao đẳng Cơ điện và Nông nghiệp Nam Bộ trực thuộc Công đoàn ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chịu sự chỉ đạo của Công đoàn cấp trên và Đảng ủy nhà trường, thực hiện nhiệm vụ theo quy định của điều lệ Công đoàn Việt nam và các Quy định hiện hành của pháp luật. Do đó việc sử dụng tài chính Công đoàn phải đảm bảo đúng các quy định và hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị được giao.

Tất cả các khoản thu, chi từ nguồn tài chính Công đoàn phải được thể hiện trên sổ sách kế toán Công đoàn Trường theo đúng các Quy định hiện hành.

I. CÁC CĂN CỨ

- Căn cứ thông tư liên tịch số 119/2004/TTLT/BTC-TLĐLĐVN ngày 8/12/2004 của liên Bộ Tài chính-TLĐLĐVN về việc hướng dẫn trích nộp kinh phí công đoàn;

- Căn cứ Hướng dẫn 826/TLĐ ngày 01/06/2009 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc đóng đoàn phí công đoàn;

- Căn cứ quy định nội dung và phạm vi thu – chi ngân sách CĐCS theo quyết định 1375/QĐ-TLĐ ngày 16/10/2007 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;

- Căn cứ quyết định 1262/QĐ-TLĐ ngày 19/09/2007 của Tổng LĐLĐ Việt Nam v/v thực hiện phụ cấp kiêm nhiệm và phụ cấp trách nhiệm đối với cán bộ Công đoàn và văn bản số 374/TLĐ ngày 05/03/2008 quy định bổ sung và hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp đối với CBCĐ theo quyết định 1262/QĐ-TLĐ;

II. MỤC ĐÍCH QUY ĐỊNH SỬ DỤNG TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN

- Thực hiện Quy định về thu chi tài chính Công đoàn Trường đảm bảo cho việc sử dụng nguồn tài chính đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm.

- Tạo sự thống nhất, công khai, minh bạch và quyền chủ động cho Cán Bộ, Công đoàn viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Làm căn cứ để quản lý, thanh toán, kiểm soát các khoản chi tiêu bằng tài chính Công đoàn.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH VỀ CÁC KHOẢN THU CHI

A. NGUỒN THU

1. Thu kinh phí: Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 119/2004/TTLT/BTC-TLĐLĐVN ngày 8/12/2004 của liên Bộ Tài chính-TLĐLĐVN về việc hướng dẫn trích nộp kinh phí công đoàn. (2% Tổng quỹ lương nộp Công đoàn cấp trên, và được cấp lại 1%)

2. Thu đoàn phí:

Thực hiện theo Hướng dẫn 826/TLĐ ngày 01/06/2009 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc đóng đoàn phí Công đoàn (1% lương, phụ cấp; Công đoàn cơ sở giữ lại 70%, nộp về trên 30%).

3. Thu khác:

- Thu do hỗ trợ trực tiếp kinh phí hoạt động từ chính quyền;
- Thu do tham gia hoạt động phong trào gây quỹ;
- Các nguồn thu khác.

B. NỘI DUNG CHI

Thực hiện theo Quyết định 1262/QĐ-TLĐ và văn bản số 374/TLĐ.

1. Phụ cấp cán bộ công đoàn không chuyên trách \leq (30%) tổng thu:

STT	Chức vụ	Hệ số phụ cấp (HS)	Thực lãnh
1	Chủ tịch	0,2	HS*lương tối thiểu/tháng
2	Phó chủ tịch	0,14	nt
3	UV.BCH	0,11	nt
4	Tổ trưởng Công đoàn bộ phận	0,1	nt
5	UV.BKT, BNC	0,1	nt
6	Kế toán Công đoàn	0,1	nt
7	Thủ quỹ Công đoàn	0,1	nt

2. Chi quản lý hành chính \leq (10%) tổng thu:

Chi mua văn phòng phẩm, công cụ, dụng cụ làm việc của Công đoàn, tiền bưu phí, nước uống, tiếp khách. (Thực hiện theo nhu cầu thực tế, trên tinh thần tiết kiệm, tránh lãng phí).

3. Chi hoạt động phong trào \leq (40%) tổng thu:

3.1. Chi hoạt động hỗ trợ pháp luật bảo vệ quyền lợi cho đoàn viên Công đoàn: Căn cứ tình hình thực tế .

3.2. Chi tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ công tác Công đoàn do Công đoàn cấp trên tổ chức:

- Chế độ công tác theo quy định của nhà Trường, tại quy chế chi tiêu nội bộ;
- Chi tiền mua tài liệu của cán bộ công đoàn cơ sở dự các lớp đào tạo huấn luyện do công đoàn cấp trên tổ chức.

3.3- Chi tuyên truyền, giáo dục: Căn cứ theo nhu cầu và tình hình thực tế để xây dựng định mức phù hợp.

- Chi mua sách báo, tạp chí, ấn phẩm.
- Chi tuyên truyền, vận động phát triển đoàn viên; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho CNVC - LĐ.
- Chi tiền giấy, bút, chi thù lao bài viết có chất lượng, khen thưởng cá tập thể có thành tích trong các hoạt động tuyên truyền trên bảng tin, phát thanh, báo tường trong đơn vị.
- Chi thù lao báo cáo viên (BCV), nước uống cho người dự trong các buổi nói chuyện thời sự, chính sách, pháp luật,..do Công đoàn cơ sở tổ chức theo các mức chi như trên.

+ Thù lao cho BCV: 100.000 – 300.000 đ/người/buổi

+ Nước uống cho BCV, đoàn viên tham dự: 10.000đ/người/buổi.

3.4. Chi về hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao: theo nhu cầu và tình hình thực tế đề xuất cho phù hợp gồm:

- Chi hoạt động xây dựng gia đình văn hoá, phòng chống tệ nạn xã hội trong CNVC-LĐ.
- Chi tổ chức cho CNVC- LĐ thưởng thức các hoạt động văn hoá, nghệ thuật.
- Chi tiền thưởng cho tập thể, cá nhân xuất sắc trong các phong trào hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao của công đoàn cơ sở.
- Chi tổ chức họp mặt kỷ niệm các ngày lễ lớn, tết dương lịch, âm lịch tùy theo tình hình cụ thể.

3.5. Chi khen thưởng cán bộ, đoàn viên

Chi tiền thưởng của Công đoàn cho các tập thể và cá nhân trong đơn vị.

(Thực hiện theo Quy định về khen thưởng số 505/QĐ-CĐN ngày 06/11/2008 của Công đoàn Nông nghiệp và PTNN và Hướng dẫn thực hiện thẩm quyền khen thưởng và mức tiền thưởng áp dụng trong tổ chức Công đoàn số 2230/HD-TLĐ ngày 31/12/2010 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam)

3.6. Chi các hoạt động phong trào khác

- Chi hỗ trợ hoạt động thi đua, thi tìm hiểu pháp luật và an toàn vệ sinh lao động, cán bộ công đoàn giỏi, khen thưởng các chuyên đề hoạt động công đoàn, chi hoạt động nữ CNVC LĐ.
- Chi hỗ trợ tổ chức vui chơi cho các cháu nhân ngày Quốc tế thiếu nhi, Trung thu, trại hè cho con CNVC-LĐ của công đoàn cơ sở.

4. Chi thăm hỏi cán bộ, đoàn viên ≤ (20%) tổng thu:

- Đoàn viên kết hôn đúng pháp luật, được tặng 01 món quà trị giá: 300.000 đồng/người.

- b) Đoàn viên hoàn thành nhiệm vụ, được nhà trường giải quyết chế độ nghỉ hưu được tặng 01 phần quà trị giá 400.000 đ/người.
- c) Chi ốm đau thăm hỏi:
 - Đối tượng Đoàn viên:
 - + Nghỉ ốm từ 02 ngày trở lên, được điều trị tại nhà mức chi là 100.000đ/trường hợp
 - + Nghỉ ốm, phải điều trị tại bệnh viện (kể cả trường hợp sinh con) mức chi là 200.000đ/trường hợp.
 - Bố, mẹ, vợ (chồng), con bị tai nạn, ốm đau phải điều trị tại bệnh viện mức chi là 100.000đ/trường hợp.
- d) Bản thân ĐVCD mất mức chi phúng viếng 1.000.000đ/người.
- đ) Bố, mẹ, vợ (chồng), con mất mức chi phúng viếng: 300.000 đồng/trường hợp.
- e) Chi hỗ trợ khám sức khỏe định kỳ cho CBVC thuộc diện chính sách (ban thân là thương binh, con liệt sỹ) hàng năm mức 100.000đ/năm/người.
- f) Cán bộ thuộc BCH Công đoàn chuyển công tác, thôi giữ chức vụ được tặng 01 món quà trị giá 300.000 đồng/người.
- g) Tặng quà cho con em CDV đi học nghề, Trung cấp, Cao đẳng, Đại học và thực hiện nghĩa vụ quân sự mức chi 100.000 đồng/người.
- h) Các trường hợp khác giao cho Ban thường vụ Quyết định.

5. Chi khác: Tùy theo nhu cầu và nguồn kinh phí thực tế.

- Chi hoạt động xã hội, từ thiện.
- Chi hỗ trợ kinh phí cho hoạt động tham quan, du lịch hàng năm cho đoàn viên.
- Chi cộng tác viên có nhiều đóng góp, hỗ trợ cho hoạt động của công đoàn cơ sở.
- Các khoản chi khác ...

C. CÁC KHOẢN CHI ĐỀ NGHỊ CHÍNH QUYỀN HỖ TRỢ

1. Xét trợ cấp khó khăn

- Bản thân hoặc vợ (chồng), con, Bố, mẹ của Đoàn viên bị tai nạn ốm đau phải điều trị dài ngày gia đình gặp khó khăn, mức đề xuất là 1.000.000 đồng.
- Bố, mẹ, vợ (chồng), con của Đoàn viên bị thiên tai, bão lụt, rui ro, tai nạn bị thiệt hại nặng nề

(Thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ Trường)

2. Tặng quà Quốc tế thiếu nhi, tết trung thu và khen thưởng động viên con CNVC-LĐ học giỏi, đỗ Đại học chính quy, đạt các giải trong các kỳ thi cấp tỉnh, Quốc gia và Quốc tế;

(Thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ của Trường).

3. Hỗ Trợ tham quan du lịch: Tùy theo tình hình cụ thể hàng năm mà có mức hỗ trợ cụ thể.

4. Hỗ trợ Hoạt động phong trào, sinh hoạt chủ đề...

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Quy định này làm căn cứ để các Ban, các tổ Công đoàn và các cá nhân có liên quan triển khai thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nếu có những yêu cầu chi ngoài Quy định hoặc ngoài định mức theo quy định này, BCH giao Ban thường vụ Quyết định cho phù hợp và phải được báo cáo lại với BCH Công đoàn tại kỳ họp BCH trong thời gian gần nhất để thông qua.

Căn cứ vào nguồn thu, hàng năm BCH sẽ họp xem xét và điều chỉnh cho phù hợp với tình hình cụ thể.

Các Quy định trước đây, trái với Quy định này đều bị bãi bỏ.

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.